

# [OOP]. Bài 33. Liệt kê sinh viên theo ngành

**Time limit:** 1.0s    **Memory limit:** 256M

Thông tin về mỗi sinh viên gồm:

- Mã sinh viên: dãy ký tự không có khoảng trống (không quá 15). Đảm bảo không trùng nhau.
- Họ và tên: độ dài không quá 100.
- Lớp: dãy ký tự không có khoảng trống (không quá 15).
- Email: dãy ký tự không có khoảng trống (không quá 15).

Hãy nhập danh sách sinh viên và liệt kê sinh viên theo ngành. Ngành học của sinh viên sẽ dựa trên 4 chữ cái đầu tiên của lớp bao gồm các ngành : CNTT : Công nghệ thông tin. DTVT : Điện tử viễn thông. KT : Kế toán. MKT : Marketing.

## Đầu vào

Dòng đầu ghi số sinh viên (không quá 1000) Mỗi sinh viên ghi trên 4 dòng lần lượt là: mã, họ tên, lớp, email.

Sau đó sẽ có giá trị số Q là số truy vấn. Mỗi truy vấn sẽ là 1 trong 4 ngành nêu trên.

## Giới hạn

$$1 \leq Q \leq 100$$

## Đầu ra

Với mỗi truy vấn, liệt kê danh sách sinh viên của ngành đó theo mẫu như trong ví dụ. Mỗi sinh viên ghi trên một dòng, các thông tin cách nhau một khoảng trống. Thứ tự sinh viên vẫn giữ nguyên như thứ tự ban đầu

## Ví dụ :

### Input 01

3  
20211000  
Nguyen Ngoc Huong  
CNTT2  
DqFvSIn0@gmail.com  
20181001  
Vu Duc Huong  
CNTT2  
KBvHj@gmail.com  
20191002  
Pham Duc Hoang  
DTVT2  
HEKglq@gmail.com  
1  
CNTT

## Output 01

DANH SACH SINH VIEN NGANH CONG NGHE THONG TIN :  
20211000 Nguyen Ngoc Huong CNTT2 DqFvSIn0@gmail.com  
20181001 Vu Duc Huong CNTT2 KBvHj@gmail.com